

Bản án số: **37**/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 24/5/2018

V/v Ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Hạnh

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Đức Đạt

2. Ông Nguyễn Phúc Tuấn

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hồng Nhung - Thư ký của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 5 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 115/2019/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 02 năm 2019. Về việc: Ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/QĐXX-HNGĐ ngày 09 tháng 5 năm 2019 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Phan Hồng D, sinh ngày 11/09/1989. (có mặt)

HKTT: Số nhà 24, ngõ 6, tổ 1 T, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội.

Hiện trú tại: Số 13b, ngõ 71 T, phường X, quận B, thành phố Hà Nội.

- Bị đơn: Anh Nguyễn Bá S, sinh ngày 23/8/1982. (có mặt)

ĐKHKT và trú tại: Số nhà 24, ngõ 6, tổ 1 T, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, chị Phan Hồng D trình bày:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Hồng D và anh Nguyễn Bá S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phú Lãm, quận Hà

Đông, thành phố Hà Nội ngày 27/4/2015. Quá trình chung sống, vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian đầu, đến năm 2016 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống và những vấn đề liên quan đến kinh tế dẫn đến cuộc sống hôn nhân luôn căng thẳng. Anh S hay uống rượu, mỗi lần về thường tỏ ra nóng nảy, thiếu kiềm chế, không tôn trọng chị D và đôi khi còn sử dụng bạo lực đối với chị D. Về trách nhiệm kinh tế với gia đình, anh S và chị D kinh tế riêng biệt, không có sự quan tâm chia sẻ với nhau. Mọi chi phí sinh hoạt trong gia đình một mình chị phải lo liệu. Do mâu thuẫn căng thẳng nên từ tháng 7/2017 đến nay vợ chồng anh chị sống ly thân. Nay xác định tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, chị D xin được ly hôn anh S.

- *Về con chung:* Vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Bá Anh M, sinh ngày 27/5/2016. Hiện cháu đang ở với chị D. Khi ly hôn, chị D đề nghị được tiếp tục nuôi dưỡng con chung. Việc cấp dưỡng nuôi con do anh S tự nguyện.

- *Về tài sản, công sức, công nợ chung:* Chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án, anh Nguyễn Bá S trình bày:

- *Về quan hệ hôn nhân:* Anh S xác nhận về thời gian, điều kiện kết hôn, nơi đăng ký kết hôn như chị D trình bày là đúng. Anh S thừa nhận, vợ chồng có phát sinh mâu thuẫn, nhưng đó chỉ là những mâu thuẫn nhỏ. Nguyên nhân do vợ chồng chưa hiểu nhau, anh tự nhận thấy mình còn chưa có trách nhiệm chia sẻ với vợ trong cuộc sống gia đình. Bên cạnh đó, một lần anh đi uống rượu về có mắng chửi chị D và chị D lấy cớ này bế con bỏ nhà đi. Từ khi chị D bỏ nhà đi anh có tìm gặp để nói chuyện nhưng chị D né tránh, không tạo điều kiện cho anh cải thiện tình cảm và thăm con. Nay chị D xin ly hôn, anh thấy mâu thuẫn vợ chồng chưa có gì lớn, anh vẫn còn tình cảm với vợ và thương con nên anh S có nguyện vọng được quay về đoàn tụ để giữ gìn hạnh phúc gia đình. Tuy nhiên, nếu chị D vẫn cương quyết xin ly hôn thì anh cũng đồng ý.

- *Về con chung:* Anh S xác nhận vợ chồng có 01 con chung là Nguyễn Bá Anh M, sinh ngày 27/5/2016. Hiện đang ở với chị D. Nếu ly hôn, anh S có nguyện vọng được nuôi con, không yêu cầu chị D phải cấp dưỡng nuôi con.

- *Về tài sản, công sức, công nợ chung:* Anh S không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa, chị D vẫn giữ nguyên yêu cầu như đơn khởi kiện. Anh S đồng ý ly hôn và đề nghị được trực tiếp nuôi dưỡng con chung, không yêu cầu chị D cấp dưỡng nuôi con.

Đại diện Viện kiểm sát phát biểu: quá trình thụ lý, giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng; nguyên

đơn, bị đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: xét thấy vợ chồng chị D, anh S có mâu thuẫn và vợ chồng đã có thời gian dài sống ly thân, mục đích hôn nhân không đạt được nên đề nghị chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị D, cho chị D được ly hôn anh S; Đề nghị giao cho chị D được trực tiếp nuôi dưỡng con chung; buộc anh S phải cấp dưỡng nuôi con 1.000.000 đồng/tháng. Về tài sản, công sức, công nợ không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

Về tố tụng: Chị Phan Hồng D khởi kiện xin ly hôn anh Nguyễn Bá S nên đây là tranh chấp về việc Ly hôn. Hiện anh S đang tạm trú tại Số nhà 24, ngõ 6, tổ 1 Thanh Lâm, phường Phú Lâm, quận Hà Đông, Thành phố Hà Nội, do đó theo quy định tại các điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

Về nội dung:

[1]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Phan Hồng D và anh Nguyễn Bá S kết hôn trên cơ sở tự nguyện, tuân thủ các điều kiện kết hôn, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường Phú Lâm, quận Hà Đông, thành phố Hà Nội ngày 27/4/2015 theo đúng quy định của pháp luật nên là hôn nhân hợp pháp.

Trên cơ sở lời khai của chị D, anh S trong quá trình giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử nhận thấy: Quá trình chung sống, vợ chồng phát sinh mâu thuẫn căng thẳng từ năm 2016. Nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống. Cuộc sống chung đã không có sự cảm thông và chia sẻ với nhau trong một thời gian dài. Mặc dù anh, chị đã có một số lần gặp nhau nói chuyện và Tòa án đã kiên trì hòa giải để anh chị về đoàn tụ nhưng vợ chồng vẫn không tìm được tiếng nói chung để giải quyết các mâu thuẫn dù là nhỏ nhất. Anh chị sống ly thân đã lâu, không còn quan hệ tình cảm vợ chồng, không còn thực hiện nghĩa vụ vợ chồng với nhau nữa. Cho đến thời điểm hiện tại, hai bên cũng không tìm được biện pháp nào để hàn gắn tình cảm, quay về đoàn tụ với nhau. Như vậy, mục đích hôn nhân giữa chị Phan Hồng D và anh Nguyễn Bá S không đạt được trên thực tế, khả năng vợ chồng quay lại chung sống với nhau là không còn. Nay chị D xin ly hôn là có căn cứ theo quy định tại Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình, do vậy cần chấp nhận yêu cầu của chị D, cho chị D được ly hôn anh S.

[2]. Về con chung: Vợ chồng có một con chung là Nguyễn Bá Anh M, sinh ngày 27/5/2016, con chung của anh chị sức khỏe tốt, tâm sinh lý phát triển bình thường. Hiện đang do chị D trực tiếp nuôi dưỡng. Tại phiên tòa, chị D và anh S cùng xin được nuôi con.

Xét thấy, cả hai anh chị đều có nghề nghiệp, có thu nhập ổn định và đều có điều kiện để nuôi con chung. Xuất phát từ lợi ích mọi mặt của con chung, cháu M vẫn còn nhỏ dưới 3 tuổi cần có mẹ chăm sóc và điều kiện nuôi dưỡng ổn định. Mặt khác từ trước đến nay cháu M được chị D chăm sóc, nuôi dạy tốt nên cần giao con chung cho chị D trực tiếp nuôi dưỡng.

Về mức cấp dưỡng: Chị D đề anh S tự nguyện cấp dưỡng nuôi con. Tại phiên tòa anh S đề nghị để hai bên tự thỏa thuận sau nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3]. Về tài sản, công sức và công nợ chung: Chị D và anh S đều không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[4]. Về án phí: Chị D phải nộp án phí ly hôn sơ thẩm (được đối trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp).

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Căn cứ vào các điều 147, 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự;
- Căn cứ vào các điều 51, 56, 58, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình;
- Căn cứ vào khoản 5, khoản 6 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phan Hồng D. Cho chị Phan Hồng D được ly hôn anh Nguyễn Bá S.

2. Về con chung: Anh chị có 01 con chung là Nguyễn Bá Anh M, sinh ngày 27/5/2016. Giao cho chị D được trực tiếp nuôi dưỡng con chung kể từ khi ly hôn cho đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi khác.

Anh chị tự thỏa thuận việc cấp dưỡng nuôi con, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Anh Nguyễn Bá S có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Phan Hồng D phải nộp 300.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được đối trừ 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 000**2381** ngày 26/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

4. Về quyền kháng cáo: Chị Phan Hồng D và anh Nguyễn Bá S có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND TP Hà Nội.;
- VKSND quận Hà Đông;
- Chi cục THADS quận Hà Đông;
- Các đương sự;
- Lưu HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trương Thị Hạnh

